

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG  
CODUPHA**

Số: 342 /CDP/2024

V/v : **Giải trình bổ sung chênh lệch LNST sau  
khi được kiểm toán tại Công ty CP DP Trung  
ương codupha**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tp.HCM, ngày 28 tháng 03 năm 2024*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN**

- Tên tổ chức: CTCP Dược Phẩm Trung Ương Codupha
- Tên giao dịch: CODUPHA
- Quận 10, Tp.HCM
- Điện thoại: 02838 651909 Fax: 028 38650750
- Mã chứng khoán: CDP
- Người thực hiện công bố thông tin: Chu Thị Bích Hồng – Trưởng Phó phòng TCKT.
- Địa chỉ: 356/27 Phạm văn Bạch , Phường 15, Quận Tân Bình, TP.HCM
- Loại thông tin công bố: 24h

**Nội dung thông tin công bố:**

- **Giải trình bổ sung chênh lệch Lợi nhuận sau thuế báo cáo Tài chính năm 2023 thay đổi trên 10% so với báo cáo Tài Chính được kiểm toán.**

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha tại đường dẫn <http://www.codupha.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN
- SGDCCKHN
- VT, PTCKT

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRƯỞNG PHÒNG TCKT**



**CN. Chu Thị Bích Hồng**

CTy CP Dược Phẩm T.Ư Codupha

Số: 343./CDI - 2024

(V/v: Giải trình chênh lệch LNST năm 2023 so với cùng kỳ sau khi báo cáo kiểm toán phát hành)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. HCM, ngày 28 tháng 03 năm 2024

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**  
**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Căn cứ thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính về việc “Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán”.

Công Ty CP Dược Phẩm Trung Ương Codupha giải trình về lợi nhuận sau thuế TNDN thay đổi hơn 10% trên Báo cáo tài chính sau khi kiểm toán 2023 so với báo cáo tài chính nội bộ và so với cùng kỳ năm 2022 như sau:

A/ Báo cáo kết quả kinh doanh tổng hợp và hợp nhất năm 2023:

Đvt: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP				
		Lũy kế năm 2023 ( BCTC nội bộ)	Lũy kế năm 2023 ( BCTC sau Kiểm toán)	Lũy kế năm 2022 ( BCTC sau kiểm toán)	Tỷ lệ % tăng/giảm trước và sau kiểm toán	Tỷ lệ % tăng/giảm cùng kỳ năm sau kiểm toán
		1	2	3	4=(2-1)/1	5 = (2-3)/3
1	Doanh thu thuần	3.030.101	3.030.101	3.022.923	0,00%	0,24%
2	Giá vốn hàng bán	2.821.451	2.821.451	2.819.113	0,00%	0,08%
3	Lợi nhuận gộp bán hàng	208.649	208.649	203.810	0,00%	2,37%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	37.379	37.436	33.326	0,15%	12,33%
5	Tổng chi phí ( Tài chính (635)+ CPBH (641)+CPQL (642)	226.675	228.352	208.869	0,74%	9,33%
6	Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	17.309	15.689	28.383	-9,36%	-44,72%
7	Thuế TNDN hiện hành 20%	3.957	4.703	5.749	18,85%	-18,19%
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	13.352	10.986	22.634	-17,72%	-51,46%



Stt	Chỉ tiêu	KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT				
		Lũy kế năm 2023 ( BCTC nội bộ)	Lũy kế năm 2023 ( BCTC sau Kiểm toán)	Lũy kế năm 2022 ( BCTC sau kiểm toán)	Tỷ lệ % tăng/giảm trước và sau kiểm toán	Tỷ lệ % tăng/giảm cùng kỳ năm sau kiểm toán
		1	2	3	4=(2-1)/1	5 = (2-3)/3
1	Doanh thu thuần	3.066.402	3.064.030	3.045.915	-0,08%	0,59%
2	Giá vốn hàng bán	2.856.282	2.854.066	2.835.083	-0,08%	0,67%
3	Lợi nhuận gộp bán hàng	210.121	209.863	210.832	-0,12%	-0,46%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	37.379	37.436	33.326	0,15%	12,33%
5	Tổng chi phí ( Tài chính (635)+ CPBH (641)+CPQL (642)	224.293	231.464	215.310	3,20%	7,50%
6	Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	21.211	13.892	28.913	-34,51%	-51,95%
7	Thuế TNDN hiện hành 20%	3.957	4.703	5.759	18,85%	-18,34%
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	17.254	9.189	23.154	-46,74%	-60,31%

B/ Nguyên nhân:

1. Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN giảm:

- BCTC sau khi kiểm toán so với BCTC nội bộ của Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất năm 2023 về lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN giảm từ 9.36% đến 34.51% do trích thêm lương người lao động tháng 13, dự phòng công nợ quá hạn và dự phòng đầu tư Lào làm ảnh hưởng đến Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN giảm so với BCTC nội bộ.

- BCTC năm 2023 sau kiểm toán so với BCTC năm 2022 sau kiểm toán của Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất về lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN giảm từ 44.72% đến 51.95% do Chi phí Tài chính tăng và trích thêm lương người lao động tháng 13, trích thêm dự phòng công nợ quá hạn và dự phòng đầu tư Lào làm ảnh hưởng đến Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN giảm so với cùng kỳ năm 2022.

2. Thuế TNDN hiện hành phải nộp tăng/giảm:

- BCTC sau khi kiểm toán so với BCTC nội bộ của Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất năm 2023 nộp thuế TNDN hiện hành tăng 18.85% do trích lập dự phòng cho khoản đầu tư ra nước ngoài phải chịu thuế TNDN nên tăng so với BCTC nội bộ.
- BCTC năm 2023 sau kiểm toán so với BCTC năm 2022 sau kiểm toán của Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất về thuế TNDN giảm từ 18.19% đến 18.34% do LN trước thuế giảm nên thuế TNDN giảm so với cùng kỳ năm 2022.

3. Lợi nhuận sau thuế TNDN giảm:

- BCTC sau khi kiểm toán so với BCTC nội bộ của Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất năm 2023 giảm từ 17.72% đến 46.74% do LN trước thuế giảm và nộp thuế TNDN hiện hành tăng làm ảnh hưởng đến LN sau thuế so với BCTC nội bộ.
- BCTC năm 2023 sau kiểm toán so với BCTC năm 2022 sau kiểm toán của Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất về thuế TNDN sau thuế giảm từ 51.46% đến 60.31% do LN trước thuế năm 2023 giảm làm ảnh hưởng LN sau thuế so với cùng kỳ năm 2022.

Công Ty CP Dược Phẩm Trung Ương Codupha giải trình đến Quý Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội được biết.

*Trân trọng cảm ơn!*

**Nơi nhận:** *Như kính gửi;*

- Lưu văn thư; PTCKT

**CTY CP DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CODUPHA**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**BS. Bùi Hữu Hiền**